

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 385/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

Anh Hà Văn L sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương và chị Phạm Thị Thu H sinh năm 1986; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã T1, huyện T2, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn L và chị Phạm Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn L và chị Phạm Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi con chung tên là Hà Lâm Nhật B1 sinh ngày 19/3/2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Anh Hà Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng một tháng kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về phương thức và việc giao nhận tiền cấp dưỡng do anh Hà Văn L và chị Phạm Thị Thu H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

- Về tài sản chung: Anh Hà Văn L và chị Phạm Thị Thu H có tài sản chung, để tự giải quyết với nhau nếu không được sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau, không đề nghị giải quyết khi ly hôn.

- Về nghĩa vụ nộp lệ phí: Anh Hà Văn L nhận nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0009061 ngày 04/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Hà Văn L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân